

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẤU TRANH CHỐNG CHỦ NGHĨA CÁ NHÂN: NHÂN TỐ THEN CHỐT TRONG CÙNG CỐ NIỀM TIN CỦA NHÂN DÂN ĐỐI VỚI ĐẢNG

Vũ Trung Kiên¹

Ngô Minh Đức²

Tóm tắt: Niềm tin của nhân dân đối với Đảng là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng Việt Nam. Nguy cơ lớn nhất làm suy giảm niềm tin ấy chính là sự tha hóa bởi chủ nghĩa cá nhân trong một bộ phận cán bộ, đảng viên. Hồ Chí Minh nhiều lần nhấn mạnh: chủ nghĩa cá nhân là “giặc nội xâm”, kẻ thù nguy hiểm phá hoại đạo đức cách mạng và làm suy yếu tổ chức Đảng. Bài viết phân tích tư tưởng Hồ Chí Minh về đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, khẳng định giá trị lý luận - thực tiễn trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay; đồng thời đề xuất giải pháp vận dụng nhằm củng cố niềm tin của nhân dân, bảo đảm sự trong sạch, vững mạnh của Đảng trong giai đoạn mới.

Từ khóa: Chủ nghĩa cá nhân, Hồ Chí Minh, niềm tin Nhân dân, tư tưởng, xây dựng Đảng.

Abstract: The people's trust in the Communist Party of Vietnam constitutes a decisive factor in the success or failure of the Vietnamese revolution. The most serious threat to this trust is the moral degradation arising from individualism among a segment of cadres and Party members. President Ho Chi Minh repeatedly emphasized that individualism is an “internal enemy”, a dangerous force that undermines revolutionary ethics and weakens the Party's organizational strength. This article analyzes Ho Chi Minh's thought on combating individualism, affirming its theoretical and practical significance for current Party building and rectification efforts. It also proposes applicable solutions to reinforce public trust, thereby ensuring the Party's integrity and resilience in the new era.

Keywords: Individualism, Ho Chi Minh, People's trust, thought, Party building.

Nhận bài: 10/01/2026 Gửi phản biện: 31/01/2026 Duyệt đăng: 25/02/2026

1 Cử nhân, Hệ 5, Học viện Chính trị - Bộ Quốc Phòng
2 Thạc sĩ, Học viện Lục Quân - Bộ Quốc Phòng

1. Đặt vấn đề

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, đạo đức cách mạng giữ vị trí trung tâm, là gốc rễ quyết định uy tín và sức mạnh lãnh đạo của Đảng. Người khẳng định: “*Người cách mạng phải có đạo đức cách mạng làm nền tảng, mới hoàn thành được nhiệm vụ cách mạng vẻ vang*” (Hồ Chí Minh Toàn tập, 2011, tập 11, tr. 601). Theo Hồ Chí Minh, nguy cơ lớn nhất có thể làm suy yếu một dân tộc, một Đảng và mỗi con người chính là chủ nghĩa cá nhân, bởi nó sinh ra quan liêu, đặc quyền, tham nhũng, xa rời nhân dân: “*do cá nhân chủ nghĩa mà phạm nhiều sai lầm*” (Hồ Chí Minh Toàn tập, 2011, tập 15, tr. 547).

Về phương diện khoa học chính trị, niềm tin của nhân dân đối với Đảng có thể được hiểu là trạng thái đánh giá tích cực, ổn định và có cơ sở lý tính của xã hội đối với tính chính danh, năng lực lãnh đạo và phẩm chất đạo đức của Đảng cầm quyền. Niềm tin đó không mang tính mặc nhiên, mà được hình thành và củng cố thông qua sự thống nhất giữa mục tiêu chính trị, phương thức lãnh đạo và kết quả thực tiễn mang lại cho đời sống nhân dân. Khi xuất hiện sự lệch pha giữa lợi ích công và lợi ích riêng, giữa lời nói và hành động, niềm tin xã hội có nguy cơ bị xói mòn.

Thực tiễn cho thấy, một bộ phận cán bộ, đảng viên đã có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống sau khi đất nước độc lập. Hồ Chí Minh chỉ ra rằng khi cán bộ lòng dạ không còn trong sáng, sa vào chủ nghĩa cá nhân chính là nguyên nhân gây ra tham ô: “*Theo con số đã nắm được từ năm 1958 đến 1961 thì những vụ tham ô đã làm hao tổn của Nhà nước hàng triệu đồng*” (Hồ Chí Minh Toàn tập, 2011, tập 13, tr. 417). Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí,

tiêu cực nhiệm kỳ Đại hội XIII đã thống kê: “*Trong nhiệm kỳ Đại hội XIII, đã xử lý kỷ luật 174 cán bộ diện Trung ương quản lý, có cả một số đồng chí nguyên lãnh đạo chủ chốt của Đảng, Nhà nước; trong đó xử lý hình sự 66 cán bộ, kể cả đương chức và nghỉ hưu*” (Bảo Yên, 2025). Điều đó cho thấy những cảnh báo của Hồ Chí Minh từ sớm đến nay vẫn còn nguyên giá trị định hướng. Vì vậy, trong kỷ nguyên mới, việc nghiên cứu và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, cấp thiết.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết dựa trên phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm, đường lối của Đảng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay. Tác giả tiếp cận bằng phương pháp lịch sử - logic để phân tích quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, kết hợp phân tích - tổng hợp nhằm làm rõ giá trị lý luận và thực tiễn trong việc củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng. Đồng thời, tác giả sử dụng phương pháp so sánh giữa bối cảnh lịch sử và hiện tại để khẳng định tính thời sự, sự phù hợp của tư tưởng này với công tác xây dựng Đảng. Nguồn tư liệu gồm Hồ Chí Minh Toàn tập, các văn kiện, nghị quyết của Đảng và báo chí chính thống, bảo đảm tính khoa học, gần thực tiễn và tăng sức thuyết phục.

3. Kết quả và bàn luận

3.1. Chủ nghĩa cá nhân - căn nguyên của suy thoái, nguy cơ làm mất niềm tin của nhân dân

Hồ Chí Minh coi chủ nghĩa cá nhân là một trong ba kẻ địch nguy hiểm của chủ nghĩa xã hội: Chủ nghĩa tư bản và bọn đế quốc là kẻ địch rất nguy hiểm; Thói quen

và truyền thống lạc hậu cũng là kẻ địch to; “*Loại địch thứ ba là chủ nghĩa cá nhân, tư tưởng tiểu tư sản còn ẩn nấp trong mình mỗi người chúng ta. Nó chờ dịp - hoặc dịp thất bại, hoặc dịp thắng lợi - để ngóc đầu dậy*” (Hồ Chí Minh Toàn tập, 2011, tập 11, tr. 606). Đồng thời Người cũng cảnh báo: “*Chủ nghĩa cá nhân để ra trăm thứ bệnh nguy hiểm: quan liêu, mệnh lệnh, bè phái, chủ quan, tham ô, lãng phí... Nó trói buộc, nó bịt mắt những nạn nhân của nó*” (Hồ Chí Minh Toàn tập, 2011, tập 11, tr. 611). Bản chất của chủ nghĩa cá nhân là đặt lợi ích riêng lên trên lợi ích của nhân dân và dân tộc. Khi nó chi phối hành động, cán bộ dễ rơi vào ích kỷ, vụ lợi, chỉ lo địa vị và lợi ích vật chất, từ đó làm tổn hại lợi ích chung, nó phá hoại từ trong nội bộ, làm suy giảm sức chiến đấu và niềm tin của nhân dân.

Tuy nhiên, cần nhận thức một cách biện chứng rằng, không phải mọi biểu hiện cá nhân sai phạm đều trực tiếp làm mất niềm tin của nhân dân đối với Đảng. Trong thực tiễn lịch sử cách mạng Việt Nam, niềm tin của nhân dân không bị suy giảm bởi sự xuất hiện của cá nhân thoái hóa, mà bị bào mòn khi chủ nghĩa cá nhân không được phát hiện kịp thời, không bị xử lý nghiêm minh, hoặc bị bao che, dung túng.

Trường hợp Trần Dụ Châu là minh chứng tiêu biểu. Chính hành vi tham ô, sa đọa của Trần Dụ Châu là biểu hiện điển hình của chủ nghĩa cá nhân, nhưng việc Hồ Chí Minh và Đảng ta kiên quyết xử lý nghiêm minh vụ án này không những không làm suy giảm niềm tin, mà trái lại còn củng cố mạnh mẽ niềm tin của cán bộ, chiến sĩ và nhân dân đối với sự công minh, liêm chính của Đảng và chế độ. Ngày nay, nhiều vụ án tham nhũng nghiêm trọng như Việt Á, Vạn Thịnh Phát, Tân Hoàng Minh, FLC... cùng

hàng loạt cán bộ cấp cao bị xử lý đã gây chấn động dư luận. Đảng ta đã kiên quyết xử lý các vụ án đó với quan điểm không có vùng cấm, không có ngoại lệ. Việc xử lý tuân thủ nguyên tắc nghiêm minh, kịp thời, công khai, vừa trừng trị, vừa răn đe, giáo dục; kết hợp chặt chẽ giữa phòng ngừa, phát hiện và xử lý với mục tiêu làm trong sạch bộ máy, bảo vệ động lực phát triển kinh tế, tiếp tục củng cố niềm tin của nhân dân. Qua đó cho thấy, điều làm mất niềm tin không phải là sự tồn tại cá nhân sai phạm, mà là sự thiếu kiên quyết trong đấu tranh với chủ nghĩa cá nhân.

Như vậy, đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân không chỉ nhằm loại bỏ những biểu hiện suy thoái, mà còn là phương thức quan trọng để Đảng tự khẳng định bản lĩnh chính trị, giữ vững kỷ cương, qua đó củng cố và tăng cường niềm tin của nhân dân.

3.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân

Hồ Chí Minh khẳng định: “*Chủ nghĩa cá nhân, lợi mình hại người, tự do vô tổ chức, vô kỷ luật và những tính xấu khác là kẻ địch nguy hiểm của chủ nghĩa xã hội*” (Hồ Chí Minh Toàn tập, 2011, tập 13, tr. 66). Vì vậy, theo Người, chống chủ nghĩa cá nhân là vấn đề sống còn của Đảng và cách mạng.

Tư tưởng của Người về đấu tranh với chủ nghĩa cá nhân bao gồm: (1) Nhận diện tính nguy hại của chủ nghĩa cá nhân, coi nó là kẻ địch đối lập đạo đức cách mạng; (2) Dựa vào quần chúng nhân dân; (3) Đề cao nguyên tắc “*chí công vô tư*” làm đối trọng trực diện với chủ nghĩa cá nhân; (4) Kết hợp “*xây*” và “*chống*”, vừa loại bỏ thói hư tật xấu, vừa bồi dưỡng đạo đức cách mạng; (5) Áp dụng đồng bộ các biện pháp: giáo dục, tự phê bình - phê bình, nêu gương, kỷ luật nghiêm minh, bồi dưỡng chủ nghĩa tập thể...

Trong đấu tranh với chủ nghĩa cá nhân, Hồ Chí Minh coi tự phê bình và phê bình là cách tốt nhất: *“Muốn tẩy sạch bệnh ấy, thì phải: Thực hành tự phê bình và phê bình đồng sự mình”* (Hồ Chí Minh, toàn tập, 2011, tập 5, tr. 624). Bên cạnh đó, Người nhận thức sâu sắc vai trò, sức mạnh vô địch của quần chúng nhân dân và căn dặn cán bộ, đảng viên phải phát huy vai trò quần chúng, dựa vào quần chúng để đấu tranh với Chủ nghĩa cá nhân: *“Phải vào sâu dân chúng, vào sâu bộ đội. Hỏi ý kiến và hỏi sáng kiến của quần chúng. Gom góp kinh nghiệm của quần chúng để giải quyết các vấn đề, và trao đổi những kinh nghiệm mới cho cơ quan khác, địa phương khác”* (Hồ Chí Minh, toàn tập, 2011, tập 5, tr. 625). Đây là nguyên tắc, biện pháp hữu hiệu để đấu tranh với chủ nghĩa cá nhân. Người nhấn mạnh vai trò nêu gương: *“Cán bộ và đảng viên càng phải nâng cao tinh thần phụ trách, nêu gương “cần kiệm liêm chính””* (Hồ Chí Minh, toàn tập, 2011, tập 13, tr. 70). Đồng thời, yêu cầu xử lý nghiêm minh cán bộ vi phạm và phải: *“kiên quyết chống lại những người, những việc có hại đến Đảng, đến nhân dân”* (Hồ Chí Minh, toàn tập, 2011, tập 5, tr. 291). Những quan điểm này tạo thành hệ thống lý luận - phương pháp hoàn chỉnh về chống chủ nghĩa cá nhân.

Cần lưu ý rằng, trong tư tưởng Hồ Chí Minh, đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân không đồng nghĩa với phủ nhận vai trò cá nhân, mà nhằm định hướng cá nhân hành động trong khuôn khổ lợi ích của tập thể, của nhân dân và của cách mạng.

3.3. Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh về đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân trong củng cố niềm tin của nhân dân

Trong toàn bộ di sản tư tưởng của mình, tư tưởng Hồ Chí Minh về đấu tranh

chống chủ nghĩa cá nhân không chỉ mang ý nghĩa lý luận mà còn có giá trị thực tiễn sâu sắc trong công cuộc xây dựng, chỉnh đốn Đảng và củng cố niềm tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng.

Thực tiễn cách mạng Việt Nam cho thấy, niềm tin của nhân dân vào Đảng không phải là mặc nhiên, mà được hình thành từ quá trình phấn đấu, hy sinh, cống hiến không ngừng của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Khi cán bộ, đảng viên thực sự *“cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”*, hết lòng phụng sự nhân dân, thì niềm tin của nhân dân được củng cố và lan tỏa. Ngược lại, khi nảy sinh tình trạng suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân như tham nhũng, lợi ích nhóm, quan liêu, xa dân... thì niềm tin của nhân dân bị bào mòn, tạo khoảng cách giữa Đảng với nhân dân.

Trong bối cảnh Đảng ta là đảng cầm quyền duy nhất, bài học Hồ Chí Minh để lại có ý nghĩa đặc biệt. Đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân chính là phương thức bảo vệ Đảng từ bên trong, làm trong sạch đội ngũ, củng cố uy tín chính trị và sự chính danh của Đảng. Điều này không chỉ góp phần giữ gìn bản chất cách mạng, mà còn trực tiếp gắn với việc giữ vững mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với nhân dân - nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Các nghị quyết Trung ương gần đây, đặc biệt là Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII, XIII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đã tiếp tục quán triệt sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh khi yêu cầu *“kiên quyết đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái... biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”*. Những nội dung đó cho thấy tính thời sự, sức sống bền vững của tư tưởng Hồ Chí Minh về đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, coi đây là cơ sở

để khôi phục, củng cố và phát triển niềm tin chính trị của nhân dân đối với Đảng.

Đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân giúp giữ vững bản chất cách mạng của Đảng, duy trì mối quan hệ máu thịt với nhân dân và ngăn chặn nguy cơ suy thoái. Văn kiện Đại hội XIII khẳng định: “*Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh*” (Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. I, tr. 40), đây là nhiệm vụ then chốt để bảo đảm niềm tin của nhân dân.

Có thể khẳng định, trong tiến trình đổi mới và hội nhập, giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh về đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân là “*lá chắn*” bảo vệ niềm tin của nhân dân, đồng thời là động lực tinh thần để Đảng không ngừng tự đổi mới, tự chỉnh đốn, xứng đáng với vai trò “*người lãnh đạo, người đầy tớ thật trung thành của nhân dân*”.

Sau 40 năm đổi mới đất nước, những thành tựu trong phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, vị thế quốc tế ngày càng được khẳng định, là minh chứng thực tiễn sống động giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng, đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân. Chính kết quả to lớn ấy là cơ sở quan trọng để nhân dân ngày càng tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng.

3.4. Một số giải pháp vận dụng trong tình hình hiện nay

Trong vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân hiện nay, cần có cách tiếp cận toàn diện, tránh đồng nhất một cách giản đơn giữa cá nhân và chủ nghĩa cá nhân. Hồ Chí Minh phê phán gay gắt, đấu tranh kiên quyết với chủ nghĩa

cá nhân nhưng đồng thời luôn đề cao vai trò, trách nhiệm và tính chủ động của mỗi cá nhân trong tập thể, tôn trọng lợi ích cá nhân chính đáng. Người giải thích: “*Mỗi người đều có tính cách riêng, sở trường riêng, đời sống riêng của bản thân và của gia đình mình. Nếu những lợi ích cá nhân đó không trái với lợi ích của tập thể thì không phải là xấu*” (Hồ Chí Minh, toàn tập, 2011, tập 11, tr. 610).

Thực tiễn cho thấy, cá nhân là chủ thể trực tiếp của hành động, sáng tạo và chịu trách nhiệm. Quan điểm của Đảng ta hiện nay về xây dựng đội ngũ cán bộ “*dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, quyết liệt trong hành động vì lợi ích chung*” (Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. II, tr. 243) khẳng định rõ vai trò tích cực của cá nhân trong sự nghiệp đổi mới và phát triển đất nước. Do đó, vấn đề không phải là phủ nhận cá nhân, mà là định hướng, kiểm soát và phát huy cá nhân trong khuôn khổ lợi ích của tập thể, của nhân dân và của Đảng.

Trong mối quan hệ cá nhân với tập thể, tập thể là môi trường, là chuẩn mực định hướng, còn cá nhân là động lực trực tiếp của sự vận động và phát triển. Khi cá nhân phát huy năng lực, trách nhiệm, sáng tạo vì lợi ích chung thì đó là biểu hiện tích cực cần được khuyến khích. Ngược lại, khi cá nhân đặt lợi ích riêng lên trên lợi ích tập thể, nhân dân và Đảng, thì đó chính là chủ nghĩa cá nhân tiêu cực cần kiên quyết đấu tranh, loại bỏ. Vì vậy để vận dụng hiệu quả tư tưởng Hồ Chí Minh về đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân cần thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

Thứ nhất, tăng cường giáo dục, bồi dưỡng đạo đức cách mạng gắn với xây dựng văn hóa trong Đảng.

Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh phải trở thành công việc thường xuyên, tự giác của mỗi tổ chức đảng và đảng viên, nhất là người đứng đầu. Cần đưa nội dung học tập này vào tiêu chí đánh giá cán bộ, kết hợp giữa “*tự học*” và “*học trong hành động*”. Mỗi cán bộ phải coi đó là chuẩn mực để soi mình, sửa mình, thực hành “*nói đi đôi với làm*”, “*trên trước, dưới sau*”, “*trong trước, ngoài sau*”.

Thứ hai, hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Hồ Chí Minh từng cảnh báo: “*có quyền mà thiếu lương tâm là có dịp đục khoét, có dịp ăn của đút, có dịp “dĩ công vi tư”*” (Hồ Chí Minh, toàn tập, 2011, tập 6, tr. 127). Vì vậy, cần thực hiện nghiêm Quy định 205-QĐ/TW về kiểm soát quyền lực, chống “*chạy chức, chạy quyền*” (Đảng Cộng sản Việt Nam, Quy định số 205-QĐ/TW ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền); phát huy vai trò giám sát của Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc, báo chí và nhân dân. Đồng thời, đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác cán bộ, quản lý tài sản công, tăng tính minh bạch, công khai để hạn chế cơ hội nảy sinh chủ nghĩa cá nhân, lợi ích nhóm. Đây cũng là một trong 3 đột phá chiến lược trong nhiệm kỳ Đại hội XIV của Đảng cần tập trung: “*Đột phá mạnh mẽ về thể chế phát triển, nâng cao năng lực hoạch định và tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước*” (Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Tập II, tr. 387).

Thứ ba, nâng cao chất lượng tự phê bình và phê bình, kiên quyết xử lý sai phạm.

Phải thực hiện tự phê bình như một “*vũ khí sắc bén*” để mỗi tổ chức, đảng viên tự soi, tự sửa, phát hiện và loại bỏ những biểu hiện chủ nghĩa cá nhân từ trong tư tưởng. Việc kiểm điểm phải thực chất, tránh hình thức, gắn với trách nhiệm cá nhân, lấy kết quả khắc phục làm tiêu chí đánh giá. Song song, cần công khai kết quả xử lý cán bộ vi phạm để tăng niềm tin xã hội và củng cố tính nghiêm minh của Đảng.

Thứ tư, xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến, gương “*người tốt, việc tốt*”. Hồ Chí Minh cho rằng: “*một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền*” (Hồ Chí Minh, toàn tập, 2011, tập 1, tr. 284). Do đó, việc tôn vinh các điển hình tiên tiến, gắn với khen thưởng kịp thời sẽ tạo sức lan tỏa, cổ vũ tinh thần “*chí công vô tư*”, chống chủ nghĩa cá nhân bằng hành động cụ thể, thiết thực.

Thứ năm, phát huy dân chủ, khơi dậy vai trò làm chủ của nhân dân trong giám sát Đảng và chính quyền.

Đảng cần coi nhân dân là trung tâm, là chủ thể của công cuộc đổi mới; thực hiện hiệu quả phương châm “*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*” (Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Tập I, tr. 27). Thiết lập các kênh phản hồi trực tuyến, các diễn đàn tiếp xúc, đối thoại giữa chính quyền và nhân dân, tạo môi trường để nhân dân góp ý, phản ánh tiêu cực, sai phạm. Việc để nhân dân tham gia giám sát là “*thước đo niềm tin*”, giúp Đảng tự chỉnh đốn, tự đổi mới, gần dân, vì dân hơn.

Thứ sáu, kết hợp chặt chẽ giữa “*xây*” và “*chống*” trong thực hiện nhiệm vụ chính trị.

Xây dựng đội ngũ cán bộ có năng lực, bản lĩnh, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm đi đôi với đấu tranh loại bỏ những biểu hiện cơ hội, vụ lợi, cục bộ, né tránh trách nhiệm. Trong đó, “*xây*” là lâu dài, gốc rễ; “*chống*” là cấp bách, thường xuyên. Hai mặt này phải gắn bó, hỗ trợ lẫn nhau, nhằm hình thành môi trường chính trị - đạo đức trong sạch, bền vững.

Thứ bảy, phát huy vai trò của truyền thông, báo chí, mạng xã hội trong định hướng giá trị, củng cố niềm tin xã hội.

Cần chủ động cung cấp thông tin chính thống, phản bác kịp thời các luận điệu sai trái, xuyên tạc nhằm chia rẽ Đảng với nhân dân. Báo chí, truyền thông phải trở thành “*kênh kết nối niềm tin*”, vừa cổ vũ nhân tố tích cực, vừa phê phán các biểu hiện lệch chuẩn, cá nhân chủ nghĩa, giúp Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh.

Thứ tám, gắn củng cố niềm tin nhân dân với xây dựng nền văn hóa chính trị lành mạnh.

Văn hóa chính trị phải đề cao tinh thần phục vụ, trọng dân, gần dân; xây dựng phong cách ứng xử chuẩn mực của cán bộ, đảng viên trong hành chính, công vụ. Đồng thời, phát triển các giá trị văn hóa công sở, xây dựng “*văn hóa nêu gương*”, qua đó lan tỏa những giá trị tốt đẹp, tạo nền tảng tinh thần vững chắc cho niềm tin của nhân dân.

4. Kết luận

Tư tưởng Hồ Chí Minh về đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân là một nội dung có ý nghĩa phương pháp luận sâu sắc trong xây dựng Đảng cầm quyền trong sạch, vững mạnh. Giá trị của tư tưởng đó không

chỉ thể hiện ở yêu cầu rèn luyện đạo đức cách mạng đối với mỗi cán bộ, đảng viên, mà còn ở chỗ đặt nền tảng cho việc bảo đảm tính chính danh, uy tín và năng lực lãnh đạo của Đảng ta trước nhân dân. Đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, xét đến cùng, là quá trình tự chỉnh đốn, tự đổi mới nhằm giữ vững bản chất cách mạng, củng cố mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với nhân dân; nhân tố quyết định sự bền vững của chế độ.

Sau thành công của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV, yêu cầu xây dựng, chỉnh đốn Đảng tiếp tục được đặt ở vị trí then chốt trong lược phát triển đất nước. Trong Nghị quyết đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV, Đảng ta khẳng định: “*Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện... tăng cường kiểm soát quyền lực, kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ*” (Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Tập II, tr. 374-375). Điều đó cho thấy, để giữ vững và phát huy những thành tựu đạt được, Đảng phải kiên quyết phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, ngăn chặn lợi ích nhóm và các biểu hiện suy thoái; những hệ quả trực tiếp của chủ nghĩa cá nhân.

Trong bối cảnh mới, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân cần được đặt trong tổng thể nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Đại hội XIV. Điều đó đòi hỏi sự kết hợp đồng bộ giữa giáo dục đạo đức cách mạng, hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực, phát huy dân chủ và vai trò giám sát của nhân dân; đồng thời đề cao trách nhiệm nêu

NGHIÊN CỨU TRAO ĐỔI

gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu... Trên nền tảng đó, niềm tin của nhân dân được củng cố bằng thực tiễn đổi mới và phát triển, tạo động lực tinh thần quan trọng để hiện thực hóa mục tiêu: “đến năm 2030 trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao;

hiện thực hoá tầm nhìn đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao” (Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Tập II, tr. 375) - mục tiêu chiến lược mà Đại hội XIV tiếp tục khẳng định và định hướng triển khai trong kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc./.

Tài liệu tham khảo

1. Bảo Yến. (2025). Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng, *Tạp chí Cộng sản điện tử*, ngày 11/12/2025.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam. (2019). *Quy định số 205-QĐ/TW ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền*.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII* (tập I), II. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.
4. Đảng Cộng sản Việt Nam. (2026). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV* (tập II). Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.
5. Hồ Chí Minh. (2011). *Toàn tập* (Tập 1). Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.
6. Hồ Chí Minh. (2011). *Toàn tập* (Tập 5). Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.
7. Hồ Chí Minh. (2011). *Toàn tập* (Tập 6). Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.
8. Hồ Chí Minh. (2011). *Toàn tập* (Tập 11). Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.
9. Hồ Chí Minh. (2011). *Toàn tập* (Tập 13). Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.
10. Hồ Chí Minh. (2011). *Toàn tập* (Tập 15). Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.